

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 03/TT-NH2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 1997

THÔNG TƯ

Hướng dẫn hạch toán nghiệp vụ cho thuê tài chính

Căn cứ Nghị định số 64/CP ngày 9-10-1995 của Chính phủ, ban hành quy chế tạm thời về tổ chức và hoạt động của công ty cho thuê tài chính tại Việt Nam (dưới đây gọi tắt là Quy chế tạm thời về tổ chức và hoạt động của công ty cho thuê tài chính), Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn hạch toán nghiệp vụ cho thuê tài chính như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1- Một giao dịch cho thuê tài chính phải thoả mãn một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điều 3, Quy chế tạm thời về tổ chức và hoạt động của công ty cho thuê tài chính. Các giao dịch cho thuê khác, không đủ tiêu chuẩn là cho thuê tài chính không thuộc phạm vi hướng dẫn của Thông tư này.

2- Điều 1, Quy chế tạm thời về tổ chức và hoạt động của công ty cho thuê tài chính quy định: " Cho thuê tài chính là một hoạt động tín dụng trung và dài hạn thông qua việc cho thuê máy móc thiết bị và các động sản khác". Do vậy, việc hạch toán nghiệp vụ cho thuê tài chính có các đặc điểm như nghiệp vụ tín dụng:

- Giá trị tài sản cho thuê tài chính được hạch toán là một khoản phải thu của công ty cho thuê tài chính.

Mặc dù tài sản cho thuê tài chính thuộc quyền sở hữu của công ty cho thuê tài chính nhưng công ty không trích khấu hao (hoặc phân bổ giá trị tài sản) vào chi phí kinh doanh của công ty mà giá trị tài sản được thu hồi dần thông qua tiền thuê do bên thuê trả.

- Ngoài việc thu hồi giá trị tài sản cho thuê tài chính (còn gọi là vốn gốc về cho thuê tài chính), công ty được thu một số lãi về cho thuê tài chính. Số lãi này cần được tính và hạch toán riêng với số vốn gốc về cho thuê tài chính.

3- Hợp đồng cho thuê tài chính là một trong những căn cứ để:

- Hạch toán giá trị tài sản cho thuê tài chính vào các tài khoản 4312 và 4322.

- Hạch toán quá trình thu hồi vốn gốc và thu lãi.

Do đó, hợp đồng cho thuê tài chính phải được lập theo đúng quy định và đúng mẫu do Ngân hàng Nhà nước ban hành.

4. Vốn gốc về cho thuê tài chính bao gồm giá mua tài sản và các khoản chi mà bên thuê phải trả, không tính vào vốn gốc các khoản chi mà bên thuê không phải trả.

II. HẠCH TOÁN MUA VÀ CHO THUÊ TÀI SẢN

1- Khi tạm ứng để mua tài sản cho thuê tài chính theo hợp đồng, hạch toán:

Nợ TK 4311 - Tạm ứng mua tài sản cho thuê tài chính bằng đồng Việt Nam.

Hoặc 4321 - Tạm ứng mua tài sản cho thuê tài chính bằng ngoại tệ.

Có TK Thích hợp: Tiền mặt, Tiền gửi Ngân hàng....

2- Trường hợp tài sản cho thuê tài chính đã mua xong nhưng bên thuê chưa nhận, công ty phải tạm thời quản lý thì hạch toán:

Nhập TK 941 - Tài sản dùng để cho thuê tài chính đang quản lý tại công ty.

Đối với các tài sản hiện có của công ty cho thuê tài chính, sử dụng vào mục đích cho thuê tài chính công ty phải hạch toán vào tài khoản 743 - Vật liệu (nếu chưa ký được hợp đồng cho thuê) hoặc tài khoản 4311, 4321 (nếu đã ký được hợp đồng cho thuê) và hạch toán vào tài khoản ngoại bảng 941 - Tài sản dùng để cho thuê tài chính đang quản lý tại công ty.

3- Khi bắt đầu cho thuê tài chính, hạch toán:

Nợ TK 4312 - Nợ cho thuê tài chính bằng đồng Việt Nam trong hạn và đã được gia hạn nợ

Có TK 4311 - Tạm ứng mua tài sản cho thuê tài chính bằng đồng Việt Nam

Hoặc

Nợ TK 4322 - Nợ cho thuê tài chính bằng ngoại tệ trong hạn và đã được gia hạn nợ

Có TK 4321 - Tạm ứng mua tài sản cho thuê tài chính bằng ngoại tệ

Đồng thời ghi:

Nhập TK 942 - Tài sản dùng để cho thuê tài chính đang giao cho khách hàng thuê.

Trường hợp giao tài sản cho thuê tài chính trước đó do công ty tạm thời quản lý thì hạch toán:

Xuất TK 941 - Tài sản dùng để cho thuê tài chính đang quản lý tại công ty.

III. HẠCH TOÁN THU VỐN GỐC VÀ LÃI TRONG CHO THUÊ TÀI CHÍNH

1- Tiền thuê do bên thuê trả được phân tích thành 2 phần:

- Thu về vốn gốc trong cho thuê tài chính
- Thu lãi cho thuê tài chính

Việc xác định tiền thuê bên thuê phải trả từng kỳ, số vốn gốc và số lãi thu từng kỳ phải thực hiện theo nguyên tắc:

- Đảm bảo thu hồi đủ số vốn gốc về cho thuê tài chính khi hết hạn cho thuê tài chính.
- Tính đúng số lãi về cho thuê tài chính trên cơ sở lãi suất và số vốn gốc còn lại bên thuê chưa thanh toán.

2- Định kỳ, khi nhận được tiền thuê do bên thuê trả, căn cứ vào số vốn gốc được thu hồi và số tiền lãi, công ty hạch toán:

Nợ TK Tiền mặt hoặc tiền gửi Ngân hàng...

Có TK 4312 - Nợ cho thuê tài chính bằng đồng Việt Nam trong hạn và đã được gia hạn nợ (số vốn gốc)

hoặc 4322 - Nợ cho thuê tài chính bằng ngoại tệ trong hạn và đã được gia hạn nợ (số vốn gốc)

Có TK 8018 - Thu lãi cho thuê tài chính (số tiền lãi)

3. Trường hợp tiền thuê được xác định bằng ngoại tệ, việc thanh toán tiền thuê được thực hiện bằng đồng Việt Nam theo tỷ giá tại thời điểm thanh toán thì xử lý:

- Điều chỉnh lại số dư còn lại trên tài khoản 4322 theo tỷ giá tại thời điểm thanh toán (phần chênh lệch được hạch toán vào tài khoản 631 - Chênh lệch tỷ giá).
- Ghi bút toán tương tự như điểm 2 nêu trên.

4. Trường hợp đến hạn mà bên thuê chưa trả tiền thuê thì xử lý như sau:

- Hạch toán chuyển phần vốn gốc về cho thuê tài chính bên thuê phải trả trong kỳ sang tài khoản "Cho thuê tài chính quá hạn" thích hợp.

- Số lãi chưa thu được được hạch toán vào tài khoản ngoại bảng 93 (931 hoặc 932) - Lãi chưa thu được (đối với công ty cho thuê tài chính, được hiểu là lãi cho thuê tài chính chưa thu được).

IV. KẾT THÚC GIAO DỊCH CHO THUÊ TÀI CHÍNH

1. Hạch toán chấm dứt giao dịch cho thuê tài chính khi hết hạn hợp đồng:

a. Chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên đi thuê hoặc bán lại tài sản cho bên đi thuê với giá thấp hơn giá thị trường, khi thu tiền, hạch toán:

Nợ TK thích hợp: Tiền mặt hoặc tiền gửi Ngân hàng....

Có TK 8019 - Thu khác về hoạt động kinh doanh (mở tiểu khoản: thu về bán tài sản cho thuê tài chính)

Đồng thời ghi:

Xuất TK 942 - Tài sản dùng để cho thuê tài chính đang giao cho khách hàng thuê.

b. Gia hạn cho thuê theo thoả thuận: Công ty căn cứ vào số tiền bên thuê trả thêm, hạch toán:

Nợ TK tiền mặt hoặc tiền gửi Ngân hàng.....

Có TK 8019 - Thu khác về hoạt động kinh doanh (mở tiểu khoản: thu về gia hạn cho thuê tài chính)

c. Nhận lại tài sản cho thuê tài chính: Khi nhận lại tài sản cho thuê tài chính, công ty phải mở sổ theo dõi và hạch toán ngoại bảng:

Nhập TK 941 - Tài sản dùng để cho thuê tài chính đang quản lý tại công ty.

Đồng thời ghi:

Xuất TK 942 - Tài sản dùng để cho thuê tài chính đang giao cho khách hàng thuê.

Sau đó, hạch toán phù hợp với việc xử lý tài sản cho thuê tài chính.

2. Hạch toán chấm dứt hợp đồng trước thời hạn:

a. Trường hợp do bên thuê vi phạm hợp đồng hoặc tài sản cho thuê tài chính bị hỏng mất:

- Khi thu hồi tài sản cho thuê tài chính trong trường hợp bên thuê vi phạm hợp đồng, hạch toán:

Nhập TK 941 - Tài sản dùng để cho thuê tài chính đang quản lý tại công ty.